

Số: 462 /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày 02 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chỉ định phòng thử nghiệm

BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Căn cứ Thông tư số 01/2015/TT-BTTTT ngày 13/02/2015 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chỉ định phòng thử nghiệm phục vụ quản lý chất lượng chuyên ngành của Bộ Thông tin và Truyền thông;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chỉ định phòng thử nghiệm:

**Trung tâm Quản lý Điều hành mạng
thuộc Ban Khai thác mạng – Chi nhánh Tổng công ty Hạ tầng mạng**

với phạm vi được chỉ định kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phòng thử nghiệm có tên tại Điều 1 phải tuân thủ đầy đủ các yêu cầu đối với phòng thử nghiệm được chỉ định theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực trong thời hạn 03 (ba) năm kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, phòng thử nghiệm có tên tại Điều 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phan Tâm;
- Trung tâm Thông tin (để ph/h);
- Các Tổ chức CN&KĐ (để th/h);
- Lưu: VT, KHCN (12).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Phan Tâm

PHẠM VI ĐƯỢC CHỈ ĐỊNH

(kèm theo Quyết định số **462**/QĐ-BTTTT ngày **02** tháng **9** năm 2018
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

1. Thông tin về phòng thử nghiệm:

**Trung tâm Quản lý Điều hành mạng
thuộc Ban Khai thác mạng – Chi nhánh Tổng công ty Hạ tầng mạng**

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số 0106884817-005 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 12/8/2015, thay đổi lần thứ 01 ngày 13/4/2016.

Địa chỉ: Số 30 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

2. Phạm vi được chỉ định:

TT	Phạm vi xin đăng ký chỉ định	Quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn, chỉ tiêu kỹ thuật
I.	Dịch vụ viễn thông	
1	Chất lượng dịch vụ truy nhập Internet băng rộng cố định mặt đất	QCVN 34:2014/BTTTT ⁽¹⁾
2	Chất lượng dịch vụ điện thoại trên mạng viễn thông cố định mặt đất	QCVN 35:2011/BTTTT ⁽²⁾
3	Chất lượng dịch vụ điện thoại trên mạng viễn thông di động mặt đất	QCVN 36:2015/BTTTT ⁽³⁾
4	Chất lượng dịch vụ truy nhập Internet trên mạng viễn thông di động mặt đất IMT-2000	QCVN 81:2014/BTTTT ⁽⁴⁾
5	Chất lượng dịch vụ IPTV trên mạng viễn thông công cộng cố định	QCVN 84:2014/BTTTT ⁽⁵⁾
II.	Thiết bị viễn thông và đài vô tuyến điện	
6	Phối nhiệm trường điện từ của các trạm gốc điện thoại di động mặt đất công cộng	QCVN 8:2010/BTTTT

Ghi chú:

⁽¹⁾ Chỉ áp dụng các chỉ tiêu chất lượng kỹ thuật của QCVN 34:2014/BTTTT;

⁽²⁾ Chỉ áp dụng các chỉ tiêu chất lượng kỹ thuật của QCVN 35:2011/BTTTT;

⁽³⁾ Chỉ áp dụng các chỉ tiêu chất lượng kỹ thuật của QCVN 36:2015/BTTTT;

⁽⁴⁾ Chỉ áp dụng các chỉ tiêu chất lượng kỹ thuật của QCVN 81:2014/BTTTT;

⁽⁵⁾ Chỉ áp dụng các chỉ tiêu chất lượng kỹ thuật của QCVN 84:2014/BTTTT.